Điều 2. — Cấp bậc hàm của chức Phó thấp hơn hoặc ngang với cấp bậc hàm của chức vụ cấp Trưởng.

Điều 3. — Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Các quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 4. — Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thực hiện Nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
Chủ tịch
ĐỖ MƯỜI

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 175-HĐBT ngày 18-11-1988 về chủ trương đối với hàng hóa do người Việt Nam được cử đi hợp tác lao động, hợp tác chuyên gia ở nước ngoài mang về nước.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động — Thương binh và xã hội và ý kiến của Thủ trưởng các Bộ, Tổng cục có liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Từ nay, Nhà nước không thu thuế hàng hóa đối với hàng nhập khẩu phi mậu dịch của những người được Nhà nước cử đi hợp tác lao động, hợp tác chuyên gia ở nước ngoài mang về hoặc gửi về nước.

Điều 2. — Những người đi hợp tác lao động, hợp tác chuyên gia có quyền tự do sử dụng hàng của mình mang hoặc gửi về nước. Từ nay, không áp dụng Chỉ thị số 202-HĐBT ngày 10-7-1985 của Hội đồng Bộ trưởng buộc những người này phải bán hàng cho các tổ chức kinh tế của Nhà nước. Các tổ chức này, nếu cần mua, phải tổ chức mua một cách thuận tiện nhất, theo giá thỏa thuận, không được ép giá, gây phiền hà cho chủ hàng.

Điều 3. — Bộ Lao động — Thương binh và xã hội cùng Bộ Tài chính và các Bộ liên quan xem xét và đề nghị Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng điều chỉnh nâng mức đóng góp bằng ngoại tệ của những người đi hợp tác lao động, hợp tác chuyên gia một cách hợp lý, tùy theo mức thu nhập của từng đối tượng.

Điều 4. — Những người đi hợp tác lao động, hợp tác chuyên gia không được nhập khẩu các loại vũ khí, chất nổ, chất cháy, các loại ma túy và kích thích; các loại văn hóa phẩm đồi trụy; riêng đối với rượu mạnh trên 40° và thuốc lá, chỉ được mang theo trong tiêu chuẩn hành lý đã quy định. Mọi vi phạm đều phải xử lý theo Điều lệ Hải quan và pháp luật hiện hành.

Từ nay, để thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về xuất nhập khẩu, Bộ Kinh tế đối ngoại, trong trường hợp xét cần thiết, báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng duyệt để sửa đổi, bổ sung danh mục những mặt hàng cấm nhập khẩu và nhập khẩu có điều kiện bằng đường phi mậu dịch.

LawSoft Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Trong từng thời gian, đối với một ít mặt hàng xét cần thu thuế hàng hóa để bảo vệ sản xuất trong nước, hướng dẫn tiêu dùng, thì Bộ trưởng Bộ Tài chính trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định.

Điều 5. — Tổng cục Hải quan có trách nhiệm soát lại các quy định về thủ tục hải quan đối với người đi hợp tác lao động và hợp tác chuyên gia ở nước ngoài, chỉnh đốn việc kiểm tra ở cửa khẩu, không được gây phiền hà cho chủ hàng.

Các tổ chức cảng, sân bay, nếu làm hư hỏng hàng, thì phải bồi thường thiệt hại cho chủ hàng theo thời giá.

Các tổ chức dịch vụ ở các cửa khẩu sân bay, bến cảng chỉ được thực hiện các dịch vụ nếu chủ hàng thuê làm; không được phép thu cước phí nếu chủ hàng tự làm.

Điều 6. — Quyết định này cũng áp dụng đối với hàng hóa của những người được Nhà nước cử đi công tác, học tập ở nước ngoài.

Điều 7. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1989.

Những quy định trong Chỉ thị số 202-HĐBT ngày 10-7-1985 của Hội đồng Bộ trưởng, Thông tư số 128-CT ngày 10-4-1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Bộ Lao động — Thương binh và xã hội, Bộ Kinh tế đối ngoại, Tổng cục Hải quan, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội thương, Bộ Y tế và các Bộ liên quan phải phổ biến rộng rãi Quyết định này đến các người hợp tác lao động và chuyên gia ở nước ngoài, trên các phương tiện thông tin đại chúng và để mọi người biết và chấp hành đúng pháp luật, đồng thời tổ chức thi hành ngay Quyết định này ở các đơn vị công tác của mình, bảo đảm cho tất cả cán bộ, nhân viên có trách nhiệm thi hành một cách nghiêm túc.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K.T. Chủ tịch
Phó Chủ tịch
VÕ VĂN KIỆT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 271-CT ngày 20-10-1988 về việc quy định và công bố tỷ giá của đồng Việt Nam với các ngoại tệ ngoài các nước xã hội chủ nghĩa.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ Nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý của Nhà nước;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com